# TIẾNG VIỆT - HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP BẰNG NGÔN NGỮ

# I. Thế nào là hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ:

# 1. Văn bản thứ nhất:

- Vua Trần và các bô lão trong hội nghị là nhân vật tham gia giao tiếp.
- Vua cai quản đất nước, đứng đầu trăm họ.
- Các bô lão đại diện cho các tầng lớp nhân dân.
- Khi người nói (viết ) tạo ra văn bản nhằm biểu đạt nội dung tư tưởng tình cảm của mình thì người nghe (đọc ) tiến hành các hoạt động nghe (đọc ) để giải mã rồi lĩnh hội nội dung đó. Người nói và người nghe có thể đổi vai cho nhau.
  - Vua nói => các bô lão nghe => các bô lão nói (trả lời) => vua nghe.
  - => HĐGT có hai quá trình: tạo lập văn bản và lĩnh hội văn bản.
- HĐGT diễn ra ở điện Diêm Hồng. Lúc này, quân Nguyên Mông kéo 50 vạn quân ồ ạt sang xâm lược nước ta.
- Thảo luận về đát nứơc đang bị giặc ngoại xâm đe doạ và bàn bạc sách lược đối phó. Nhà Vua đưa ra ý kiến của mình và hỏi ý kiến các bô lão.

- Bàn bạc và thống nhất sách lược đối phó với quân giặc.
- => Cuộc giao tiếp đã đi đến thống nhất hành động, nghĩa là đã đạt được mục đích.

# 2. Văn bản " Tổng quan văn học Việt Nam":

- Người viết sách (tác giả) giáo viên, học sinh lớp 10 (người đọc). Người viết có trình độ hiểu biết cao hơn, có vốn sống và nghề của họ là nghiên cứu, giảng dậy.
  Người đọc (HS), trẻ tuổi hơn, vốn sống và trình độ hiểu biết thấp hơn.
- HĐGT thông qua văn bản đó được tiến hành trong hoàn cảnh của nền giáo dục quốc dân, trong nhà trường.
- NDGT thuộc lĩnh vực văn học, về đề tài "Tổng quan..." gồm những vấn đề cơ bản:
  - + Các bộ phận hợp thành của nền VHVN
  - + Quá trình phát triển của VH viết Việt Nam.
  - + Con người VN qua văn học.
  - Có hai khía canh:
- + Người viết: trình bày một cách tổng quát một số vấn đề cơ bản về văn học VN.
- + Người đọc: Thông qua đọc và học văn bản đó mà tiếp nhận, lĩnh hội những kiến thức cơ bản về VHVN trong tiến trình lịch sử.
- Dùng ngôn ngữ viết: Từ thuật ngữ văn học, các câu văn mang đặc điểm của văn bản khoa học. Cấu tạo phức tạp, nhiều thành phần, nhiều vế nhưng mạch lạc chặt chẽ; kết cấu văn bản mạch lạc rõ ràng...

### \* Ghi nhớ:

- HĐGT phải có nhân vật giao tiếp, hoàn cảnh và phương tiện giao tiếp.
- Giao tiếp phải có mục đích.
- Quá trình giao tiếp gồm: tạo lập và lĩnh hội văn bản.

# HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP BẰNG NGÔN NGỮ (TT)

### I. Dạng bài tập nhận diện:

### 1. Bài tập 1(trang 23).

- Nhân vật giao tiếp : những thanh niên nam nữ trẻ tuổi ( qua cách xưng hô "anh " và "nàng" ).
  - Hoàn cảnh giao tiếp : vào một đêm trăng thanh.
- Nội dung và mục đích giao tiếp của nhân vật Anh : hỏi Nàng" Tre non đủ lá đan sàng nên chăng "# cũng như tre anh và nàng đã đến tuổi trưởng thành, có nên tính đến chuyện kết duyên.
- Cách nói của " anh ":ý nhị, duyên dáng, mang màu sắc văn chương, phù hợp với nội dung và mục đích giao tiếp.

### 2. Bài tập 2 ( trang 23 ):

- Hình thức và mục đích giao tiếp: Hình thức giao tiếp đời thường với mục đích thăm hỏi bằng các ngôn ngữ và hành động cụ thể: chào, đáp, khen, hỏi.
- Các hình thức giao tiếp của ông già : dùng câu hỏi (để chào, để khen, và để hỏi ).

- Tình cảm, thái độ, và quan hệ giữa 2 nhân vật: thân mật, gần gũi của 2 ông cháu (A Cổ kính mến ông; ông yêu quí, trìu mến với cháu).

### 3. Bài tập số 3 ( trang 24 ) :

-Nội dung và mục đích giao tiếp của Hồ Xuân Hương với người đọc qua bài thơ: bộc bạch , khẳng định với mọi người về vẻ đẹp, thân phận , phẩm chất trong sáng của Hồ Xuân Hương nói riêng (và người phụ nữ nói chung).

- Các phương tiện làm căn cứ giúp người đọc cảm nhận tác phẩm: hình tượng "bánh trôi nước", từ ngữ " trắng, tròn", thành ngữ" bảy nổi ba chìm", " tấm lòng son".

# 4. Bài tập 5 (trang 24):

-Nhân vật giao tiếp và tình huống giao tiếp:

Bác Hồ và học sinh toàn quốc trong hoàn cảnh đất nước vừa giành được độc lập, học sinh bắt đầu nhận được một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam.

- Nội dung và mục đích giao tiếp: Bác nói về niềm vui sướng, nhiệm vụ và trách nhiệm của học sinh với tương lai đất nước. Cuối cùng là lời chúc của Bác với học sinh.
- Hình thức giao tiếp: Bác viết thư cho học sinh bằng lời lẽ vừa chân tình, gần gũi, vừa nghiêm túc trong việc động viên và xác định trách nhiệm của học sinh.

### II. Bài tập tạo lập văn bản (bài 4 trang 24):

- Dạng văn bản : thông báo ngắn.

- Đối tượng hướng tới: học sinh toàn trường.
- Nội dung giao tiếp: hoạt động làm sạch môi trường.
- Hoàn cảnh giao tiếp: trong nhà trường nhân ngày Môi trường thế giới.

